

LUẬN TỲ BÀ SA

QUYẾN 7

Phần Thứ Hai Mươi Hai: XỨ CỦA PHÁP SẮC, PHÁP VÔ SẮC

Pháp sắc, pháp Vô Sắc:

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì dứt trừ ý chấp ngã, nhân, và vì thể hiện đại diệu trí.

Vì dứt trừ ý chấp ngã, nhân: pháp sắc, pháp Vô Sắc chẳng phải là ngã.

Thể hiện đại diệu trí: Nếu có ai thực hành trí, thì thành tựu trí, người kia sẽ dùng hai luận chứng ấy mà nhận biết về tất cả pháp, nghĩa là hai luận chứng ấy đều gồm thâu tất cả pháp, đầy đủ tất cả pháp. Đây gọi là vì dứt trừ ý chấp ngã, nhân và vì nhằm thể hiện diệu trí lớn lao, nên soạn ra phần luận này.

Pháp sắc, pháp Vô Sắc:

Hỏi: Thể nào là pháp sắc?

Đáp: Là mười sắc nhập và là pháp nhập nơi đối tượng được nhập, thuộc phần ít của một nhập

Hỏi: Thể nào là pháp Vô Sắc?

Đáp: Là ý nhập của một nhập và là pháp nhập nơi đối tượng được nhập thuộc phần ít của một nhập.

Hỏi: Vì sao nói pháp sắc, pháp Vô Sắc?

Đáp: Nghĩa là hai nhãn giới là sắc, chẳng phải hai nhãn giới là Vô Sắc. Hoặc nói: Là ba nhãn giới: nhục nhãn, thiên nhãn và tuệ nhãn vô thượng của bậc Thánh là sắc, chẳng phải ba nhãn giới là Vô Sắc.

Hoặc nói: Hai nhãn giới và duyên của nhãn thức là sắc, nghĩa là chẳng phải hai nhãn giới và chẳng phải duyên của nhãn thức là Vô Sắc.

Hoặc nói tất cả bốn đại và tất cả sắc được tạo là sắc, chẳng phải tất cả bốn đại và tất cả sắc được tạo là Vô Sắc.

Hoặc nói: Hai mươi thứ và hai mươi mốt thứ là sắc, chẳng phải là

hai mươi thứ và hai mươi mốt thứ là Vô Sắc.

Hoặc nói: Tất cả nơi chốn và sự thiết lập nơi chốn, các thứ hiện có của hạn lượng và sự thiết lập của hạn lượng là sắc. Chẳng phải tất cả nơi chốn, chẳng phải sự thiết lập của nơi chốn, chẳng phải các thứ hiện có của hạn lượng và sự thiết lập của hạn lượng là Vô Sắc.

Hoặc nói: Danh sắc và tất cả sắc là sắc, chẳng phải danh sắc và tất cả phi sắc là Vô Sắc.

Hoặc nói: Nghĩa là thô có thể nhìn thấy, có thể hiện bày là sắc, còn vi tế chẳng thể thấy, chẳng thể xem là Vô Sắc.

Tôn giả Bà-tu-mật nói: Thế nào là tướng của sắc? Đáp tướng dần dần sinh, là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng dần dần mở bày là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng được tiếp nhận từ nơi chốn là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng được thiết lập của xứ là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng có chướng ngại là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng ngu là tướng của sắc.

Lại nói: Ba tướng là tướng của sắc. Có sắc có thể thấy, có đối. Có sắc không thể thấy, có đối. Có sắc không thể thấy, không đối.

Lại nói: Tướng đem đi, tướng mang đến là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng gieo trồng là tướng của sắc.

Hỏi: Sắc quá khứ, vị lai và cực vi. Lại sắc vô giáo không thể gieo trồng, muốn trở thành không phải là sắc được chăng?

Đáp: Sắc quá khứ đã gieo trồng, sắc vị lai sẽ gieo trồng, cực vi dù chẳng phải là một vật thể có thể gieo trồng, nhưng nhóm nhiều chủng loại của cực vi khác có thể gieo trồng.

Sắc Vô giáo: Mặc dù không thể gieo trồng, nhưng sắc biểu giáo có thể gieo trồng. Sắc giáo ấy gieo trồng rồi thì sắc Vô giáo cũng nên nói gieo trồng. Như khi lay động cây, nên biết bóng cây cũng lay động.

Lại nói: Tướng che khuất hư không là tướng của sắc.

Lại nói: Tướng nhân của bốn đại là tướng của sắc.

Lại nói: Sắc là tướng của Vô sắc.

Hỏi: Nói thế là sao?

Đáp: Sắc, là không có một tướng của sắc. Vì sao? Vì tướng khác của giới nhãn cho đến giới xúc cũng là tướng khác.

Lại nói: Tướng có đối là tướng của sắc ở đây nói về số lượng.

Dần dần sinh thành

Mở bày nơi chốn

Ở ngu chướng ngại

*Ba thứ qua lại
Che không và nhân Một tướng và đối
Khác là Vô Sắc.
Nói rộng về xứ của sắc và Vô Sắc xong.*
